

Số: 13 /2007/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 25 tháng 5 năm 2007.

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về trách nhiệm, quyền hạn
của các cấp, các ngành và tổ chức, cá nhân trong quản lý
và hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 20 tháng 3 năm 1996 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 160/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 134/2003/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính năm 2002;

Căn cứ Nghị định số 150/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2004 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 175/2004/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thương mại;

Căn cứ Nghị quyết số 97/2006/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2006 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang khoá XVI, kỳ họp thứ 7 về quy hoạch điều tra, đánh giá, thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản tỉnh Tuyên Quang đến năm 2010, có xét đến năm 2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 96/TTr-TNMT ngày 07 tháng 5 năm 2007 đề nghị ban hành quy định trách

nhiệm, quyền hạn của các cấp, các ngành và tổ chức, cá nhân trong quản lý và hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về trách nhiệm, quyền hạn của các cấp, các ngành và tổ chức, cá nhân trong quản lý và hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký. Các quy định trước đây của Ủy ban nhân dân tỉnh trái với quy định này đều hết hiệu lực thi hành.

Điều 3. Các ông (bà) Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục KTVB - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Các Phó VP UBND tỉnh;
- Trưởng, Phó TP: KT, TH, NC, VX, QH,
- Các Chuyên viên VP UBND tỉnh;
- Lưu VT, (Dt 200)

(Báo cáo)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH



Lê Thị Quang

QUY ĐỊNH

Về trách nhiệm, quyền hạn của các cấp, các ngành và tổ chức, cá nhân trong quản lý và hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

(Ban hành kèm theo Quyết định số 13 /2007/QĐ-UBND ngày 25/5/2007
của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về trách nhiệm, quyền hạn của các cấp, các ngành và tổ chức, cá nhân trong quản lý và hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Những nội dung không nêu trong Quy định này được thực hiện theo pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các sở, ban, ngành trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, tổ chức, cá nhân liên quan đến việc quản lý, hoạt động khoáng sản.

2. Tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động khoáng sản (bao gồm: khảo sát, thăm dò, khai thác, vận chuyển, chế biến và mua bán khoáng sản).

3. Khoáng sản được quy định trong Quy định này, bao gồm: nhiên liệu khoáng (than); khoáng sản kim loại (sắt, mangan, titan, chì, kẽm, thiếc, vonfram, antimon, vàng, asen, thủy ngân,...); khoáng chất công nghiệp (barite, sét, kaolin, fenspat, dolomit, quartzit,...); vật liệu xây dựng thông thường (đá vôi, cát, cuội sỏi, sét gạch ngói,...); nguồn nước nóng - nước khoáng.

Điều 3. Những quy định chung

1. Công tác quản lý nhà nước và mọi hoạt động khoáng sản thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành và Quy định này.

2. Các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động khoáng sản phải phù hợp với quy hoạch được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; thực hiện chế biến nâng cao tối đa hệ số thu hồi khoáng sản chính, khoáng sản đi kèm, sử dụng hợp lý và hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội bền vững.

3. Tổ chức, cá nhân được cấp phép hoạt động khoáng sản, ngoài việc chấp hành nghĩa vụ theo quy định của pháp luật còn phải có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ đóng góp kinh phí từ hiệu quả trong hoạt động khoáng sản để đầu tư xây dựng, nâng cấp, tu bổ hệ thống giao thông, cơ sở hạ tầng của địa phương (*mức đóng góp cụ thể theo nguyên tắc thỏa thuận, cam kết với Ủy ban nhân dân cấp huyện trước khi triển khai các hoạt động về khoáng sản*).

4. Các tổ chức, cá nhân được phép tham gia hoạt động khoáng sản mà không tuân thủ quy định của pháp luật về khoáng sản hoặc không thực hiện đúng cam kết về tiến độ thực hiện dự án và nội dung trong giấy phép được cấp, thì bị đình chỉ hoạt động và thu hồi giấy phép theo quy định của pháp luật.

Khi tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định tại khoản 4 Điều này phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về chi phí của mình đã đầu tư vào hoạt động khoáng sản.

5. Mọi tổ chức, cá nhân được cấp phép hoạt động khoáng sản phải xây dựng phương án và tổ chức thực hiện bảo vệ khoáng sản trong khu vực diện tích được cấp mỏ; nếu để xảy ra hoạt động khoáng sản trái phép trong khu vực mỏ sẽ bị đình chỉ hoạt động và xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

6. Những hoạt động khoáng sản bị cấm

a) Hoạt động khoáng sản không có giấy phép; mua, bán, tàng trữ, vận chuyển khoáng sản trái pháp luật;

b) Tổ chức, cá nhân chuyên nhượng giấy phép hoạt động khoáng sản khi chưa thực hiện đầy đủ các quy định, nghĩa vụ có liên quan theo giấy phép thăm dò hoặc khai thác, chế biến khoáng sản (*như đăng ký Nhà nước về khu vực hoạt động khoáng sản, nộp lệ phí giấy phép theo quy định; hoàn thành hồ sơ giám đốc điều hành mỏ, hồ sơ thiết kế khai thác; hồ sơ thu hồi đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai, ký quỹ phục hồi môi trường trong hoạt động khoáng sản,...*) đã được cấp đến thời điểm xin chuyên nhượng;

c) Tổ chức, cá nhân để người khác khai thác khoáng sản trên phần đất thuộc quyền đang quản lý, sử dụng.

7. Các loại khoáng sản bị thu giữ chỉ được bán cho các đơn vị đầu tư chế biến khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

Chương II

TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN CỦA CÁC CẤP CÁC NGÀNH VÀ TỔ CHỨC, CÁ NHÂN TRONG QUẢN LÝ VÀ HOẠT ĐỘNG KHOÁNG SẢN

Điều 4. Trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh

1. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã trong việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khoáng sản.

b) Chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh cấp giấy phép hoạt động khoáng sản thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

c) Thông báo vùng cấm, tạm cấm hoạt động khoáng sản; quản lý và triển khai thực hiện quy hoạch điều tra, đánh giá, thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản tỉnh Tuyên Quang đến năm 2010, có xét đến năm 2020 đạt hiệu quả.

d) Lập kế hoạch quản lý tài nguyên khoáng sản, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh các biện pháp quản lý, bảo vệ tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện.

đ) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và tổ chức, cá nhân về thực hiện thủ tục theo quy định của pháp luật trong hoạt động khoáng sản, bao gồm: hồ sơ xin cấp phép hoạt động khoáng sản; hồ sơ thu hồi đất, cho thuê đất; bản cam kết môi trường, ký quỹ phục hồi môi trường, thanh tra, kiểm tra, các mẫu biểu, báo cáo trong hoạt động khoáng sản...

e) Thường xuyên tổ chức thanh tra, kiểm tra các hoạt động khoáng sản và xử lý theo quy định của pháp luật; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện của các cấp, các ngành được giao nhiệm vụ trong Quy định này.

g) Kịp thời triển khai, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã trong việc ngăn chặn hoạt động khoáng sản trái phép xảy ra trên địa bàn.

2. Công an tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã xây dựng phương án bảo vệ chặt chẽ tài nguyên khoáng sản, đảm bảo an ninh trật tự xã hội tại địa bàn có hoạt động khoáng sản.

b) Thường xuyên tổ chức lực lượng tăng cường kiểm tra, kiểm soát, ngăn chặn việc khai thác, mua, bán, tàng trữ, vận chuyển khoáng sản trái phép trên địa bàn tỉnh. Các trường hợp vi phạm phải kịp thời ngăn chặn và xử lý theo quy định của pháp luật.

c) Chỉ đạo công an huyện, thị xã, công an phụ trách xã, phường, thị trấn thường xuyên kiểm tra địa bàn có hoạt động khoáng sản, nhất là những nơi thường xảy ra khai thác, mua, bán, tàng trữ, vận chuyển khoáng sản trái phép. Kiểm điểm làm rõ trách nhiệm và xử lý nghiêm đối với trường công an huyện, thị xã, công an phụ trách xã, phường, thị trấn nơi xảy ra tình hình khai thác, mua, bán, tàng trữ, vận chuyển khoáng sản trái phép trên địa bàn mà không có biện pháp kịp thời ngăn chặn, xử lý; kết quả xử lý các vi phạm phải lập thành văn bản, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Sở Công nghiệp

a) Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện, ban quản lý các khu, cụm công nghiệp đẩy nhanh tiến độ thực hiện quy hoạch công nghiệp, nhất là các dự án đầu tư chế biến khoáng sản.

b) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh quản lý chặt chẽ việc cấp phép và sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trong hoạt động khoáng sản theo đúng quy định.

c) Thường xuyên thanh tra, kiểm tra các tổ chức, cá nhân khai thác, chế biến khoáng sản; các trường hợp vi phạm phải kịp thời ngăn chặn và xử lý theo quy định của pháp luật.

4. Sở Tài chính

a) Hướng dẫn, kiểm tra Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc thoả thuận mức đóng góp của tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản để đầu tư xây dựng, sửa chữa, nâng cấp, tu bổ hệ thống giao thông, cơ sở hạ tầng tại địa phương nơi bị ảnh hưởng trực tiếp do hoạt động khoáng sản.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quy định về mức chi cụ thể phục vụ cho công tác thanh tra, kiểm tra; thu giữ, xử lý đối tượng vi phạm từ nguồn thu do xử lý hàng hoá, phương tiện hoạt động khoáng sản trái phép; hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả nguồn kinh phí nêu trên.

5. Chi cục Kiểm lâm

a) Chủ động xây dựng phương án bảo vệ tốt tài nguyên rừng trên địa bàn tỉnh.

b) Chỉ đạo các đơn vị thuộc ngành phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và các ngành liên quan tăng cường kiểm tra, kiểm soát, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, bắt giữ mọi phương tiện vận chuyển khoáng sản trái phép; thực hiện thanh tra, kiểm tra, ngăn chặn kịp thời việc đào bới, khai thác khoáng sản trái phép liên quan đến tài nguyên rừng...

6. Chi cục Quản lý Thị trường

Phối hợp với các ngành chức năng liên quan thực hiện thanh tra, kiểm tra, ngăn chặn việc mua bán, tàng trữ, vận chuyển khoáng sản trái phép và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật.

7. Các sở, ban, ngành liên quan (Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Thương mại và Du lịch, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông - Vận tải, Văn hoá - Thông tin, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh...) theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, có trách nhiệm xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai có hiệu quả công tác quản lý và bảo vệ tài nguyên khoáng sản trong phạm vi liên quan đến lĩnh vực ngành mình quản lý (lập, thẩm định, trình duyệt dự án đầu tư về khoáng sản; quản lý nhà nước về đất rừng, giao thông, thủy lợi, văn hoá lịch sử, hàng hoá lưu thông...).

Điều 5. Trách nhiệm và quyền hạn của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về khoáng sản theo quy định của pháp luật và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, cơ quan quản lý nhà nước về mọi hoạt động khoáng sản trên địa bàn.

2. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã và các ngành chức năng của huyện tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khoáng sản và các quy định của tỉnh đến tổ chức, cá nhân trên địa bàn.

3. Tổ chức triển khai thực hiện quy hoạch điều tra, đánh giá, thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản tỉnh Tuyên Quang đến năm 2010, có xét đến năm 2020 đạt hiệu quả trên địa bàn quản lý.

4. Thường xuyên tổ chức lực lượng thanh tra, kiểm tra tình hình hoạt động khoáng sản; kịp thời phát hiện và ngăn chặn việc đào bới, khai thác, mua, bán, tàng trữ, vận chuyển khoáng sản trái phép trên địa bàn. Những trường hợp vi phạm phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

5. Khi phát hiện tình hình hoạt động khoáng sản trái phép phải tổ chức ngay lực lượng ngăn chặn, xử lý kịp thời theo thẩm quyền. Trường hợp không ngăn chặn, không xử lý mà bị phát hiện thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

6. Giám sát chặt chẽ việc chấp hành các quy định của pháp luật đối với tổ chức, cá nhân được cấp phép hoạt động khoáng sản trên địa bàn; phối hợp chặt chẽ với các đơn vị trong công tác quản lý, bảo vệ, khai thác, chế biến khoáng sản. Trường hợp vượt quá thẩm quyền phải báo cáo kịp thời và đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh biện pháp xử lý theo quy định của pháp luật.

7. Kiểm điểm làm rõ trách nhiệm và xử lý nghiêm đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và tổ chức, cá nhân thuộc quyền quản lý không hoàn thành nhiệm vụ được giao để xảy ra hoạt động khoáng sản trái phép trên địa bàn quản lý.

8. Nếu để xảy ra hoạt động khoáng sản trái phép thành điểm nóng trên địa bàn (tập trung đông người, ảnh hưởng xấu đến môi trường, mất an ninh trật tự xã hội,... gây bức xúc của nhân dân) thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phải kiểm điểm làm rõ trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 6. Trách nhiệm và quyền hạn của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về khoáng sản theo quy định của pháp luật và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện về mọi hoạt động khoáng sản trên địa bàn.

2. Chỉ đạo cán bộ chức năng và trường thôn tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khoáng sản, các quy định của tỉnh đến từng hộ gia đình, cá nhân và yêu cầu các hộ gia đình, cá nhân thực hiện ký cam kết không khai thác, mua, bán, tàng trữ, vận chuyển khoáng sản trái phép trên địa bàn.

3. Thường xuyên tổ chức lực lượng kiểm tra tình hình hoạt động khoáng sản; kịp thời phát hiện và ngăn chặn việc đào bới, khai thác, mua, bán, tàng trữ, vận chuyển khoáng sản trái phép trên địa bàn. Những trường hợp vi phạm phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

4. Khi phát hiện tình hình hoạt động khoáng sản trái phép phải tổ chức ngay lực lượng ngăn chặn, đồng thời báo cáo ngay bằng văn bản hoặc thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp huyện, công an phụ trách khu vực để kịp thời tổ chức lực lượng phối hợp xử lý. Trường hợp không báo cáo, không ngăn chặn, không xử lý mà bị phát hiện thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện.

5. Giám sát chặt chẽ việc chấp hành các quy định của pháp luật đối với tổ chức, cá nhân được cấp phép hoạt động khoáng sản trên địa bàn; phối hợp chặt chẽ với các đơn vị trong công tác quản lý, bảo vệ, khai thác, chế biến tài nguyên khoáng sản; báo cáo và đề xuất với Ủy ban nhân dân cấp huyện biện pháp quản lý tài nguyên khoáng sản trên địa bàn.

6. Kiểm điểm làm rõ trách nhiệm và xử lý nghiêm đối với cán bộ chức năng, trưởng thôn và tổ chức, cá nhân thuộc quyền quản lý không hoàn thành nhiệm vụ được giao để xảy ra hoạt động khoáng sản trái phép trên địa bàn quản lý.

7. Nếu để xảy ra hoạt động khoáng sản trái phép thành điểm nóng trên địa bàn (tập trung đông người, ảnh hưởng xấu đến môi trường, mất an ninh trật tự xã hội,... gây bức xúc của nhân dân) thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phải kiểm điểm làm rõ trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Điều 7. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân được cấp phép trong hoạt động khoáng sản

1. Đối với dự án hoạt động khoáng sản đã có chủ trương của Ủy ban nhân dân tỉnh, chủ đầu tư phải cam kết về thời gian và tiến độ triển khai thực hiện.

2. Chỉ được phép triển khai các hoạt động khoáng sản khi đã hoàn thành đầy đủ mọi thủ tục theo quy định của pháp luật về khoáng sản và các nội dung ghi trong giấy phép được cấp.

3. Khi được cấp phép hoạt động khoáng sản phải chủ động phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và các ngành liên quan xây dựng phương án bảo vệ môi trường, đồng thời báo cáo cho cơ quan quản lý nhà nước về khoáng sản và Ủy ban nhân dân các cấp.

4. Tham gia hoạt động khoáng sản phải thực hiện nghiêm chế độ báo cáo theo đúng nội dung và thời gian quy định.

5. Chấp hành nghiêm chỉ đạo của các cơ quan quản lý nhà nước về khoáng sản trong công tác thanh tra, kiểm tra.

6. Có nghĩa vụ đóng góp để đầu tư xây dựng, nâng cấp, tu bổ hệ thống giao thông, cơ sở hạ tầng theo cam kết với Ủy ban nhân dân cấp huyện.

7. Có trách nhiệm ưu tiên sử dụng lao động tại địa phương nơi có hoạt động khoáng sản.

8. Trong hoạt động khai thác khoáng sản, nếu phát hiện có khoáng sản mới, tổ chức, cá nhân được phép hoạt động khoáng sản phải báo cáo ngay với cơ quan quản lý nhà nước về khoáng sản để xem xét, quyết định; nếu không thực hiện báo cáo mà bị phát hiện thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Quy định về vận chuyển và tiêu thụ khoáng sản

1. Chỉ các đơn vị được phép khai thác, chế biến khoáng sản mới được tiêu thụ khoáng sản. Nghiêm cấm việc tàng trữ, vận chuyển, buôn bán khoáng sản trái phép dưới bất cứ hình thức nào.

2. Tổ chức, cá nhân vận chuyển khoáng sản phải có đủ thủ tục theo quy định.

3. Đối với khoáng sản thô chưa qua chế biến (*trừ khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường*) khi vận chuyển, tiêu thụ ra ngoài địa bàn tỉnh phải được sự cho phép bằng văn bản của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và phải có phương án sản xuất, đăng ký về thời gian, địa điểm, tuyến đường, phương tiện vận chuyển, ký hiệu cho từng loại khoáng sản và địa điểm giao nhận hàng với Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh.

Điều 9. Thanh tra, kiểm tra

1. Mọi hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh đều thuộc đối tượng phải thanh tra, kiểm tra theo quy định của pháp luật.

2. Các cấp, các ngành liên quan đều phải tổ chức lực lượng thường xuyên thanh tra, kiểm tra hoạt động khoáng sản trên địa bàn quản lý; phát hiện và ngăn chặn kịp thời việc khai thác, mua, bán, tàng trữ, vận chuyển khoáng sản trái phép tại địa bàn quản lý.

Chương III

KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 10. Khen thưởng

1. Tổ chức, cá nhân thực hiện tốt các quy định của pháp luật về khoáng sản và Quy định này được biểu dương, khen thưởng kịp thời theo quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phát hiện, ngăn chặn, xử lý vi phạm pháp luật về khoáng sản được biểu dương, khen thưởng kịp thời theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 11. Xử lý vi phạm

1. Xử lý vi phạm trong hoạt động khoáng sản thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Tổ chức, cá nhân lợi dụng chức vụ, quyền hạn làm trái các nội dung nêu trong Quy định này, thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Chương IV

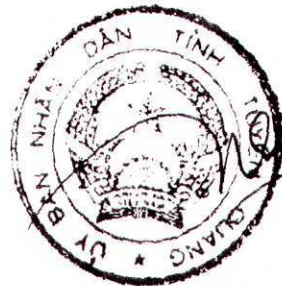
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các nội dung tại Quy định này.

Điều 13. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy định này; định kỳ hàng quý báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường vào ngày 25 của tháng cuối quý; Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh vào ngày 30 của tháng cuối quý.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc vượt quá thẩm quyền giải quyết, thì Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phải kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét, giải quyết.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Lê Thị Quang